

Số: 2421/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 20 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định số: 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 01/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế phối hợp trong việc công bố, niêm yết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

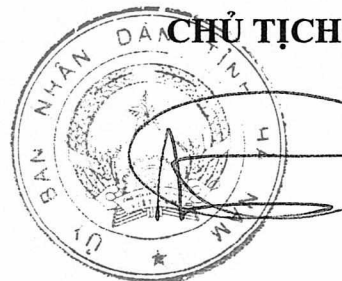
**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC - VPCP (để b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT, TTHCC, TH;
- Lưu: VT, KSTT.



**Nguyễn Xuân Đông**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)



ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí (Lệ phí)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>				
1	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	20	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định ngày 27/01/2014 số 08/2014/NĐ-CP - Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 21/9/2017
2	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	20	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 08 ngày 27/1/2014 - Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN - Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 21/9/2017
3	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Theo quy định hiện hành do tổ chức, cá nhân đề nghị chi trả	- Luật Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 08 ngày 27/1/2014 - Thông tư số 02/TT-BKHCN ngày 06/3/2015

4	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tinh mạng, sức khỏe con người	5	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Theo quy định hiện hành do tổ chức, cá nhân đề nghị chi trả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Nghị định số 08 ngày 27/1/2014 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02 ngày 06/3/2015 của Bộ Khoa học và công nghệ.</li> </ul>
5	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tinh mạng, sức khỏe con người.	5	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Theo quy định hiện hành do tổ chức, cá nhân đề nghị chi trả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN ngày 06/3/2015.</li> </ul>
6	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13</li> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN</li> </ul>
7	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13</li> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN</li> </ul>
8	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	3	Trung tâm hành chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;</li> </ul>

				công tỉnh Hà Nam				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định 76/2018/NĐ-CP</li> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư số 33/2014/TT-BKHCN</li> </ul>
9	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	3		Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;</li> <li>Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016</li> </ul>	
<b>II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>								
1	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyên gia công nghệ	5		Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Đối với các HĐ chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 triệu đồng.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;</li> <li>Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016</li> </ul>	
2	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ	5		Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;</li> <li>Thông tư số 02/2018/TT-BKHCN ngày 15/5/2018</li> </ul>	

				Không quá 05 triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.	Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016
3	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014</li> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014</li> <li>- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
4	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	1.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014</li> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014</li> <li>- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
5	Thủ tục Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi tên: 1.000.000 Đồng.</li> <li>- Thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp : 1.000.000</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quyết định số 819/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 4 năm 2017</li> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi địa chỉ trụ sở chính : 1.500.000</li> <li>- Thay đổi vốn: 1.500.000 Đồng.</li> <li>- Thay đổi người đứng đầu: 1.000.000</li> <li>- Thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&amp;CN: 2.000.000</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014</li> <li>- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
6	<p>Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ</p>	9	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam</p>	3.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014</li> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014</li> <li>- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
7	<p>Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ</p>	3	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam</p>	1.000.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014</li> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014</li> <li>- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>

8	Thủ tục Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	- thay đổi tên: 1.000.000 - thay đổi địa chỉ : 1.500.000 đồng. - thay đổi người đứng đầu: 1.000.000 đồng. - thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận: 1.000.000 đồng. - thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KHHCN: 2.000.000	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 - Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014 - Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016
9	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	13	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; - Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 - Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 - Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 - Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012
10	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014

	4				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007</li> <li>- Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010</li> <li>- Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008</li> <li>- Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012</li> </ul>
11	6	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	Nt	
12	5	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 1573 /QĐ-BKHCN ngày 08/6/2018</li> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14</li> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP</li> </ul>	
13					
14					
15	8	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu</li> <li>- Nghị định số 134/2016/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg</li> <li>- Thông tư số 14/2017/TT-BKHCN</li> </ul>	
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ</b>				



<p>1</p> <p>Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).</p>	<p>10</p>	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam</p>	<p>- Phí thẩm định an toàn bức xạ:  + Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị X-quang đi động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị  + Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính: 8.000.000 đồng/1 thiết bị</p>	<p>- Quyết định số 1972/QĐ-BKHHCN ngày 27/7/2017  - Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008  - Thông tư số 08/2010/TT-BKHHCN ngày 22/07/2010  Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</p>
---	-----------	--	---	--

				bị + Hệ thiết bị PET/CT: 16.00.000 đồng/1 thiết bị - Lệ phí cấp giấy phép: Không	
2	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	- Phí thẩm định an toàn bức xạ: + 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới. - Lệ phí cấp phép: Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008 - Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/07/2010 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016
3	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008 - Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/07/2010 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016
4	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008 - Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/07/2010 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016

5	Thủ tục cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	200.000 đồng/1 chứng chỉ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008</li> <li>- Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/07/2010</li> <li>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
6	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế).	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Thẩm định phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác: 500.000 đồng/1 bản kế hoạch.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1972/QĐ-BKHCN ngày 27/7/2017</li> <li>- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008</li> <li>- Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/07/2010</li> <li>- Thông tư số 25/2014/TT-BKHCN ngày 08/10/2014</li> <li>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</li> </ul>
<b>IV LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG</b>					
1	Công bố sử dụng dấu định lượng	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đo lường ngày 11/11/2011</li> <li>- Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012</li> <li>- Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày</li> </ul>

						14/4/2017 Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014
2	Điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng	3	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	Không	Luật Đo lường ngày 11/11/2011 Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014
3	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn khi nhập khẩu	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	Không	- Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 - Thông tư liên tịch số 28/2010/TTLT-BTC-BKHCN ngày 03/3/2010
4	Cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	Không	Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21/11/2007. Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, sửa đổi bổ sung 14/6/2005. Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017. Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03/4/2009
5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận		Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	150.000 đồng		Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ; Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ; Thông tư số
6	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh	1	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam			

	doanh				183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do bộ khoa học và công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	1	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	150.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa</li> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật</li> <li>- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007</li> <li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008</li> <li>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017</li> <li>- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012</li> <li>- Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016</li> </ul>
8	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do bộ khoa học và công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh				
9	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của bộ Khoa học công nghệ theo phân cấp	1	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa</li> <li>- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg</li> <li>- Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư 07/2017/TT-BKHCN</li> <li>- Quyết định số 3482/QĐ-BKHCN</li> </ul>
10	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Hàng năm	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa</li> <li>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định 132/2008/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 1662/QĐ-BKHCN ngày</li> </ul>

					15/6/2018	<p>Quyết định số 2138/QĐ-BKHHCN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật hóa chất</li> <li>- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa</li> <li>- Nghị định số 29/2005/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 104/2009/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 14/2015/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 09/2016/TT-BKHHCN</li> <li>- Thông tư số 09/2018/TT-BKHHCN</li> </ul>
				Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	
11	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa		2			
12	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa					
13	Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa					
14	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Trung tâm hành chính công	7	Không		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số ngày 21/11/2007</li> <li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP</li> </ul>
15	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Trung tâm hành chính công	7	Không		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số ngày 21/11/2007</li> <li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP</li> </ul>
16	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức	Trung tâm		Không		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số</li> </ul>

	đánh giá sự phù hợp	2	hành chính công		ngày 21/11/ 2007 - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP
17	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	1	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số ngày 21/11/ 2007 - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP
<b>V</b>					
<b>LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	8	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	250.000 đồng	- Quyết định số 3675/QĐ-BKHHCN - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 - Nghị định số 105/2006/NĐ-CP - Thông tư số 01/2008/TT-BKHHCN - Thông tư số 263/2016/TT-BTC
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	5	Trung tâm hành chính công	Không	- Quyết định số 3675/QĐ-BKHHCN - Thông tư số 01/2008/TT-BKHHCN - Thông tư số 263/2016/TT-BTC
3	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quý của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	2	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 11/2014/NĐ-CP - Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN
4	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	5	Hà Nam		

5	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 1062/QĐ-TTg</li> <li>- Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN</li> </ul>
6	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	7	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 04/2015/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN</li> </ul>
7	Thủ tục đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	7	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư số 04/2015/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN</li> </ul>
8	Thủ tục đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	2	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 1062/QĐ-TTg</li> <li>- Thông tư số 04/2015/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN</li> </ul>
9	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	16	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP</li> <li>- Quyết định số 1062/QĐ-TTg</li> <li>- Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN</li> <li>- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-</li> </ul>



					BKHCHN-BTC - Thông tư số 17/2017/TT-BKHCHN
<b>VI LĨNH VỰC KHÁC</b>					
	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	10	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, sửa đổi bổ sung ngày 14/6/2005, 16/11/2013 - Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013 - Nghị định số 78/2014/NĐ-CP - Thông tư số 31/2014/TT-BKHCHN
1					
2	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp	5	Trung tâm hành chính công	Không	- Nghị định số 85/2013/NĐ-CP - Thông tư số 35/2014/TT-BKHCHN
3	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	5	Trung tâm hành chính công	Không	- Nghị định số 85/2013/NĐ-CP - Thông tư số 35/2014/TT-BKHCHN
4	Thủ tục xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II)	15	Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ - Nghị định số 40/2014/NĐ-CP - Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHCHN-BNV-BTC
5	Thủ tục xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III)	10	Trung tâm hành chính công	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ - Nghị định số 40/2014/NĐ-CP - Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHCHN-BNV-BTC
6	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức		Trung tâm hành chính		- Luật Khoa học và Công nghệ - Nghị định số 40/2014/NĐ-CP

	đánh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác	5	công tỉnh Hà Nam	Không	- Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHCN-BNV-BTC
7	Thủ tục xem xét kéo dài thời gian công tác khi đủ tuổi nghỉ hưu cho cá nhân giữ chức danh khoa học, chức danh công nghệ tại tổ chức khoa học và công nghệ công lập	30			-Luật Khoa học và Công nghệ -Nghị định số 40/2014/NĐ-CP